TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **15**/2025/HS-PT
Ngày: 07/02/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Tấn Vinh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Quốc Định

Ông Trần Nam Trung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Thúy Duy - Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng: Bà Bùi Thị Thúy Ngà - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 146/2024/TLPT-HS ngày 28 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo Đinh Quốc T do có kháng cáo của bị cáo Đinh Quốc T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2024/HS-ST ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị cáo có kháng cáo*:

Đinh Quốc T, sinh ngày 09/02/1992 tại tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: ấp N, xã C, huyện L, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn T1 và bà Phạm Thị K; vợ, con: Không; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/6/2024 cho đến nay. (có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị Thu T2 – Luật sư của Công ty L3 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh S. Địa chỉ: Số F, đường L, Khóm E, Phường C, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

- *Bị hại*: Ông Dương Văn T3, sinh năm 2003. Nơi cư trú: ấp N, xã C, huyện L, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

- *Những người tham gia tố tụng khác không liên quan đến kháng cáo Tòa án không triệu tập gồm*: Người làm chứng: Ông Phạm Vũ L, ông Phạm Chí L1, ông Phạm Văn L2, bà Phạm Thị K.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng hơn 17 giờ ngày 15/01/2024, Đinh Quốc T có đến dự đám nhóm họ đám cưới của Phạm Vũ L tại ấp N, xã C, huyện L. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, T tiếp tục ngồi uống rượu cùng với T3 và Phạm Chí L1 cùng một số người bạn của Vũ L (không rõ họ tên và nơi cư trú cụ thể). Trong quá trình uống rượu thì giữa Chí L1 và bạn của Vũ L xảy ra mâu thuẫn cự cãi với nhau nên T cùng một số người khác can ngăn và đưa những người bạn của Vũ L đi về.

Trên đường về khi đi đến khu vực trước nhà của ông Phạm Văn L2 tại ấp N, xã C, huyện L thì giữa Chí L1 và nhóm bạn của Vũ L tiếp tục xảy ra cự cãi nên T đứng lại nói chuyện rồi xảy ra cự cãi với Chí L1. Trong lúc cự cãi, T và Chí L1 giằng co làm cho cả hai rơi xuống mương nước trước nhà ông L2. Thấy vậy, T3 đi lại định can ngăn thì T nghĩ T3 đến đánh mình nên T đứng lên bỏ chạy. Trong lúc bỏ chạy, T nhổ được một đoạn tre dài 151cm, đoạn tre khô cắm gần đó lên rồi cầm trên hai tay. Lúc này, T thấy có người phía sau lưng, T nghĩ là có người đến đánh nên T cầm đoạn tre trên hai tay đánh về phía sau trúng vào vùng đầu của T3 01 cái làm cho T3 té ngã xuống lộ đal bất tỉnh. Sau đó, T tiếp tục cầm đoạn tre bỏ chạy về nhà, còn T3 được người dân đưa đi cấp cứu đến ngày 22/01/2024 thì xuất viện. Đến ngày 16/5/2024, T3 làm đơn yêu cầu xử lý hành vi gây thương tích đối với T.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 246/KLTTCT-TTPYST ngày 23/5/2024 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh S kết luận: Dương Văn T3 có sẹo phẫu thuật vùng thái dương phải, kích thước lớn; Tổn thương máu tụ ngoài màng cứng trán, thái dương phải; Tổn thương vỡ vòm sọ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định (xác định tại thời điểm giám định, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế) là 26%; Tổn thương vùng đầu có đặc điểm do vật tày gây nên, vùng đầu nằm ở vùng nguy hiểm tính mạng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2024/HS-ST ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng đã quyết định:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Quốc T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Đinh Quốc T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc bắt bị cáo thi hành án phạt tù.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

* Ngày 04 tháng 11 năm 2024, bị cáo Đinh Quốc T có đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Đinh Quốc T vẫn giữ nguyên đơn kháng cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Về tội danh thống nhất với bản án sơ thẩm. Đối chiếu với quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao), thì bị cáo T có đủ điều kiện để hưởng án treo như: bị cáo không có tiền án, tiền sự, ngoài lần phạm tội này bị cáo chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, có thể giám sát giáo dục được, bị cáo có đủ tình tiết giảm nhẹ để hưởng án treo. Về vấn đề răn đe, giáo dục và đảm bảo an ninh trật tự thì tuy hành vi của bị cáo là nguy hiểm, nhưng dù lương bị cáo chỉ có 08 triệu đồng nhưng bị cáo đã có thiện chí bồi thường cho bị hại 65 triệu đồng và hỗ trợ thêm cho bị hại chi phí khám chữa bệnh. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo và cho bị cáo hưởng án treo.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng phát biểu ý kiến: Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận bị cáo Đinh Quốc T phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Đồng thời, cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự là đúng quy định pháp luật. Xét cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 09 tháng tù, là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đặc điểm nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo có đủ điều kiện để hưởng án treo, tuy nhiên do tình hình tội phạm ngày càng gia tăng, việc cho bị cáo hưởng án treo sẽ không đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa tội phạm và đảm bảo tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Đơn kháng cáo của bị cáo Đinh Quốc T là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn, hình thức và nội dung kháng cáo theo quy định tại các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, căn cứ Điều 345 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo.

[2] Về việc vắng mặt của bị hại ông Dương Văn T3: Xét thấy, bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt bị hại và việc vắng mặt này không làm cản trở đến việc xét xử vụ án. Căn cứ quy định tại Điều 351 của

Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định xét xử vắng mặt bị hại ông Dương Văn T3.

[3] Về tội danh áp dụng đối với bị cáo: Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, có căn cứ xác định vào ngày 15/01/2024, bị cáo Đinh Quốc T có hành vi dùng một đoạn tre khô dài 151cm là hung khí nguy hiểm đánh vào vùng đầu của bị hại Dương Văn T3 gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể theo kết luận giám định là 26%. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo về việc xin hưởng án treo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường xong tất cả các khoản chi phí điều trị cho bị hại; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo không có tiền án tiền sự, trong quá trình nhập ngũ bị cáo được tặng giấy khen, bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, cấp sơ thẩm còn áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng cho bị cáo. Do đó, cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo 09 tháng tù là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Trong giai đoạn phúc thẩm, bị cáo có bồi thường cho bị hại số tiền là 23.400.000 đồng theo bản án sơ thẩm và hỗ trợ thêm chi phí khám sức khỏe 2.100.000 đồng, bị hại có văn bản đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc cho bị cáo hưởng án treo. Tuy nhiên, do tình hình tội phạm trên địa bàn diễn ra phức tạp, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, việc cho bị cáo hưởng án treo là không đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm, nên kháng cáo của bị cáo xin được án treo là không có cơ sở chấp nhận.

[6] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét lời đề nghị của người bào chữa không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận; Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng, căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc xin hưởng án treo; giữ nguyên phần quyết định về hình phạt đối với bị cáo của bản án sơ thẩm.

[7] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Đinh Quốc T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh Quốc T về việc xin hưởng án treo.

Giữ nguyên phần quyết định về hình phạt đối với bị cáo Đinh Quốc T của Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2024/HS-ST ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Quốc T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Đinh Quốc T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc bắt bị cáo thi hành án phạt tù.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử buộc bị cáo Đinh Quốc T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

3. Các phần Quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT 1 TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa;
- TAND huyện Long Phú;
- VKSND huyện Long Phú;
- CQCSĐT-Công an huyện Long Phú;
- CQTHAHS -Công an huyện Long Phú;
- Chi cục THADS huyện Long Phú;
- CQTHAHS Công an tỉnh Sóc Trăng;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu HSVA, THS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Lâm Tấn Vinh